

Án số: 03a/2023/HSST
Ngày 08/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đặng Đức Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/02/2023, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Xuân V, sinh năm 1987. Nơi thường trú và chỗ ở: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12. Họ tên bố đẻ: Nguyễn Hữu T. Đã chết. Họ tên mẹ đẻ: Nguyễn Thị H. Nghề nghiệp: Tự do. Họ tên mẹ nuôi: Bùi Thị B. Nghề nghiệp: Tự do. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Lương Thị L. Sinh năm 1996 (đã ly hôn). Con: Có 01 con sinh năm 2015. Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 05/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/7/2016. Ngày 28/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/01/2018. Ngày 15/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/9/2019. Ngày 30/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2021. Nhân thân: Ngày 18/01/2012, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt tại phiên tòa*

*** Người làm chứng:**

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960. *Vắng mặt*

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1976. *Vắng mặt*

Đều trú tại: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. *Vắng mặt*
Trú tại: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/10/2022, Bùi Xuân V đang ở nhà tại thôn T, xã T, huyện Y thì có một người đàn ông tên T cùng là bạn nghiện ma túy với V điều khiển xe đạp điện màu đen, không đeo biển số đến rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng, V đồng ý. T điều khiển xe đạp điện chở V ngồi phía sau đi đến khu vực cầu L, xã M, huyện Y thì T bảo V xuống xe đứng đợi để T đi mua ma túy. V đứng đợi đến khoảng 14 giờ 30 phút thấy T điều khiển xe đạp điện màu đen quay trở lại, T đưa cho V 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bảo “hàng đây rồi”, V kiểm tra thấy bên trong có 01 gói giấy màu trắng, vì là người nghiện ma túy nên V biết là ma túy loại Heroine nên cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi ngồi lên xe để T chở đi tìm vị trí để cùng sử dụng. Khi đi đến đoạn đường 382 gần quán tạp hóa T, thôn L, xã M, huyện Y, V xuống xe để đi vào quán mua nước uống thì bị Công an huyện Yên Mỹ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần phía trước bên phải V đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly màu xanh, kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1). V khai nhận chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine.

Ngày 21/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Bùi Xuân V ở thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 376/KL-KTHS(MT) ngày 24/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,190gam là ma túy, là loại Heroine. Mẫu hoàn lại gồm 0,182g ma túy, loại Heroine, một mảnh giấy gói ma túy và một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ- tỉnh Hưng Yên quản lý.

Đối với 01 mẫu hoàn lại sau giám định gồm 0,182g ma túy, loại Heroine là vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Yên Mỹ.

Đối với người đàn ông tên T, theo V khai là người mua ma túy để cùng sử dụng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Bùi Xuân V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-YM ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Bùi Xuân V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Xuân V từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 376/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có chứa 0,182 gam ma túy loại Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

- Bị cáo V đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 21/10/2022, tại khu vực đường 382, thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Bùi Xuân V có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bản thân bị cáo còn là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị kết án, phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội phạm liên quan đến tệ nạn ma túy nói riêng.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,182 gam ma túy loại Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 376/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Xuân V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 376/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có chứa 0,182 gam ma túy loại Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 07/02/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Xuân V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 11/03/2022).